

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN XUÂN LỘC
TỈNH ĐỒNG NAI**

Bản án số: 236/2023/HS - ST
Ngày: 30/11/2023.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUÂN LỘC

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lê Thị Tùng
- *Các Hội thẩm nhân dân:*
 - + Ông Nguyễn Lương Khoa
 - + Bà Huỳnh Thị Mỹ Trang
- *Thư ký phiên tòa:* Ông Phạm Tuấn Hải, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc tham gia phiên tòa:* Ông Võ Công Văn – Kiểm sát viên.

Trong ngày 30/11/2023, tại Trụ sở Tòa án Nhân dân huyện Xuân Lộc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 233/2023/TLST - HS ngày 01/11/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 248/2023/QĐXXST – HS ngày 17/11/2023, đối với bị cáo:

1. **A Ra F** - Sinh năm 2003 tại Đồng Nai.

Nơi cư trú: Ấp 4, xã XH, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai.

Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 5/12;

Dân Tộc: Chăm; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Hồi giáo; Quốc tịch: Việt Nam

Cha: Nguyễn Văn N (đã chết).

Mẹ: Pha Ti M (đã chết).

Vợ, con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt và tạm giam từ ngày 25/9/2023 cho đến nay.

2. **Nguyễn Huy T** - Sinh năm 2003 tại Đồng Nai.

Nơi cư trú: ấp 3, xã XH, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai.

Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 4/12;

Dân Tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật giáo; Quốc tịch: Việt Nam

Cha: Nguyễn Huy B, sinh năm 1976.

Mẹ: Đỗ Thị Hồng N, sinh năm 1976.

Vợ, con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt và tạm giam từ ngày 27/9/2023 cho đến nay.

(Các bị cáo có mặt tại phiên tòa)

- Người bị hại: Hồ Công M - sinh năm 1974 (vắng mặt)
Địa chỉ: ấp 4, xã XH, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:
 - 1. A Ra N - sinh năm 2001 (vắng mặt)
Địa chỉ: ấp 4, xã XH, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai.
 - 2. Phạm Thị Hồng P - sinh năm 1994 (vắng mặt)
Địa chỉ: ấp 2, xã XH, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ ngày 09/8/2023, A Ra F điều khiển xe ba bánh tự chế, màu xanh, gắn biển số 60B1-8326 (thuê của A Ra N) chở T đi nhặt củi tràm về bán lấy tiền tiêu xài. Khi đến địa điểm “Rẫy tràm” của anh Hồ Công M thì A Ra F và T phát hiện bên trong rẫy tràm của anh M có 01 máy bơm nước nhãn hiệu MAINTENANCE SERVICE, loại động cơ dầu Diesel D8 màu đỏ, quan sát thấy không có người trông coi nên A Ra F và Tiến đã bàn bạc trộm cắp máy bơm trên đem về bán lấy tiền tiêu xài. A Ra F đã điều khiển xe ba bánh đến sát chòi rẫy của anh M rồi cùng với T khiêng máy bơm nước bỏ lên xe ba bánh tự chế, lấy củi tràm che lên rồi A Ra F chở T và máy bơm đến tiệm thu mua phế liệu “Không tên” do chị Phạm Thị Hồng P làm chủ và bán máy bơm trên cho chị P với giá 500.000 đồng. A Ra F và Tiến trả 200.000 đồng tiền thuê xe cho anh A Ra N, mỗi người chia nhau được 150.000 đồng và tiêu xài cá nhân hết. Đến ngày 11/8/2023, anh Hồ Công M phát hiện máy bơm tại rẫy tràm của mình bị mất nên đã trình báo Cơ quan công an.

* Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 103/KL-HĐĐG ngày 18/8/2023 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự thuộc UBND huyện Xuân Lộc, kết luận: Giá trị còn lại của 01 (một) máy bơm nước nhãn hiệu MAINTENANCE SERVICE, loại động cơ dầu Diesel D8 màu đỏ (đã qua sử dụng) là 2.200.000 (Hai triệu hai trăm nghìn) đồng.

* Vật chứng vụ án thu giữ và xử lý:

- 01 (Một) máy bơm nước nhãn hiệu MAINTENANCE SERVICE, loại động cơ dầu Diesel D8 màu đỏ đã trả anh Hồ Công M.

- 01 (Một) xe ba bánh tự chế, màu xanh, gắn biển số 60B1-8326. Quá trình điều tra xác định đây là tài sản của anh A Ra N đã đặt mua xe ba bánh tự chế trên qua mạng xã hội vào tháng 6/2023, không có giấy chứng nhận đăng ký, không có giấy tờ chứng minh nguồn gốc xuất xứ, không có số khung, số máy. Đồng thời qua xác minh biển số 60B1-8326 không tồn tại trên hệ thống.

* Về trách nhiệm dân sự: Anh Hồ Công M và chị Phạm Thị Hồng P không có yêu cầu gì về dân sự.

* Tại bản Cáo trạng số 236/CT – VKSXL ngày 31/10/2023 VKSND huyện Xuân Lộc đã truy tố hai bị cáo A Ra F và Nguyễn Huy T về tội: “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 điều 173 BLHS.

* Tại phiên tòa, đại diện VKSND huyện Xuân Lộc vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị HĐXX:

- Tuyên bố hai bị cáo A Ra F và Nguyễn Huy T về tội: “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 điều 173 BLHS.

- Về tình tiết tăng nặng: không có.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; trình độ học vấn thấp nên nhận thức có phần hạn chế, bị cáo A Ra F là người dân tộc Chăm (điểm h, i, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự).

- Về mức hình phạt: 06 - 08 tháng tù.

- Về xử lý vật chứng: tịch thu sung công 01 (Một) xe ba bánh tự chế, màu xanh; tịch thu tiêu hủy biển số 60B1- 8326.

* Người bị hại và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt nên Tòa án tiến hành công bố lời khai.

* Hai bị cáo nói lời sau cùng: Mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, hai bị cáo khai nhận: Do nghiện ma túy và không có nghề nghiệp, để có tiền tiêu xài cá nhân và mua ma túy sử dụng nên vào ngày 09/8/2023, tại ấp 3, xã XH, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai; A Ra F và Nguyễn Huy T đã có hành vi lén lút trộm cắp 01 (Một) máy bơm nước nhãn hiệu MAINTENANCE SERVICE, loại động cơ dầu Diesel D8 màu đỏ của anh Hồ Công M trị giá 2.200.000 (Hai triệu hai trăm nghìn) đồng. Hành vi của hai bị cáo đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 điều 173 BLHS. Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc đã truy tố các bị cáo là chính xác, có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[2] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nhận thấy:

Hai bị cáo là người đã trưởng thành, có đủ sức khỏe, năng lực và khả năng lao động để kiếm thu nhập nuôi sống bản thân nhưng vì nghiện ma túy, muốn kiếm tiền nhanh, không tốn mồ hôi công sức nên dấn thân vào con đường phạm tội. Hành vi phạm tội của hai bị cáo không những xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của anh Minh mà còn gây nguy hiểm cho xã hội, làm mất an ninh trật tự tại địa phương. Để xử lý hành vi của hai bị cáo xét thấy cần áp dụng loại hình phạt tù, cách ly hai bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để hai bị cáo có thời gian sửa đổi bản thân là cần thiết.

Đây là vụ án mang tính chất đồng phạm giản đơn, các bị cáo đều đóng vai trò thực hành ngang nhau nên chịu mức án ngang nhau.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ: hai bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn. Bị cáo A Ra F là người dân tộc Chăm; hai bị cáo học vấn nên

phần nào hạn chế về mặt nhận thức. Đây là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm h, i, s khoản 1 và khoản 2 điều 51 BLHS.

[4] Về tình tiết tăng nặng: 2 bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tang vật vụ án:

- Tịch thu sung công 01 (một) xe ba bánh tự chế, màu xanh (đây là phương tiện không rõ nguồn gốc giấy tờ, không có số khung, số máy và là công cụ mà các bị can đã sử dụng trong quá trình thực hiện hành vi phạm tội).

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) biển số 60B1-8326 (không tồn tại trên hệ thống phần mềm quản lý phương tiện giao thông đường bộ).

- Buộc các bị cáo A Ra F và Nguyễn Huy T phải giao nộp số tiền 500.000 đồng thu lợi bất chính từ việc phạm tội mà có. Các bị cáo khai nhận sau khi nhận tiền từ chị Phúc thì đã chia đôi số tiền trên. Do đó, mỗi bị cáo phải có trách nhiệm nộp lại 250.000 đồng để sung công.

[6] Về trách nhiệm dân sự: anh M và chị P không yêu cầu nên không xét.

[7] Xét ý kiến của vị đại diện VKSND huyện Xuân Lộc về tội danh, tình tiết giảm nhẹ, tình tiết tăng nặng, khung điều luật áp dụng, nhân thân của bị cáo, loại hình phạt áp dụng và trách nhiệm dân sự phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được ghi nhận.

[8] Trong quá trình điều tra, truy tố hành vi – quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Xuân Lộc, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc đều tuân thủ đúng quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Áp dụng khoản 1 điều 173; điểm h, i, s khoản 1 và khoản 2 điều 51; điều 38; điều 17; điều 58 BLHS.

* Tuyên bố: Hai bị cáo A Ra F và Nguyễn Huy T phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Bị cáo A Ra F - 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt (25/9/2023).

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Huy T - 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt (27/9/2023).

- Căn cứ điểm a, b khoản 1 điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Tịch thu sung công 01 (một) chiếc xe ba bánh tự chế, màu xanh (đây là phương tiện không rõ nguồn gốc giấy tờ, không có số khung, số máy và là công cụ mà các bị cáo đã sử dụng trong quá trình thực hiện hành vi phạm tội).

+ Tịch thu tiêu hủy 01 (một) biển số 60B1-8326 (không tồn tại trên hệ thống phần mềm quản lý phương tiện giao thông đường bộ).

(Hiện các tang vật này đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Xuân Lộc theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 31/10/2023).

+ Buộc A Ra F và Nguyễn Huy T mỗi bị cáo phải nộp lại số tiền 250.000 đồng để sung công.

- Về án phí: áp dụng điều 136 BLTTHS; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Buộc mỗi bị cáo nộp 200.000 đồng án phí HSST.

Báo cho các bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng những người vắng mặt thời hạn 15 ngày được tính kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh,
- VKS ND huyện, tỉnh,
- Các đương sự,
- THA huyện,
- Lưu, HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Thị Tùng